

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động  
của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh;*

*Xét Tờ trình số 40/TTr-SKHCCN ngày 12/6/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 489/TTr-SNV ngày 11/7/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh (có Quy chế kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; các thành viên Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Thành viên HĐ KHCCN;
- (Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh)
- Lưu: VT, TH (T.Ch 15b).

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Nghị**

**QUY CHẾ****Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023  
của Chủ tịch UBND tỉnh)**Chương I****CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG****Điều 1. Chức năng**

Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là tổ chức tư vấn cho Chủ tịch UBND tỉnh về công tác khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo (sau đây gọi tắt là KH, CN & ĐMST) của tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2. Nhiệm vụ**

Hội đồng có nhiệm vụ tư vấn cho Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung sau:

1. Góp ý kiến vào dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về Khoa học và Công nghệ. Tham mưu tư vấn các văn bản quy phạm pháp luật, ban hành cơ chế, chính sách phát triển KH, CN & ĐMST của tỉnh.

2. Tư vấn xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển KH, CN & ĐMST của tỉnh. Tham gia xác định các nhiệm vụ, nội dung chủ yếu của kế hoạch phát triển Khoa học và Công nghệ (5 năm và hằng năm).

3. Phối hợp với các tổ chức, lực lượng Khoa học và Công nghệ trong và ngoài tỉnh để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, áp dụng các thành tựu khoa học, tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống của địa phương.

4. Tư vấn phương hướng và các giải pháp chủ yếu về bồi dưỡng, đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực Khoa học và Công nghệ của tỉnh.

5. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đơn vị, tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các hoạt động KH, CN & ĐMST.

6. Tư vấn đến các vấn đề liên quan đến Khoa học và Công nghệ trong các dự án lớn về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

7. Các vấn đề quan trọng khác về Khoa học và Công nghệ do Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu.

**Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng**

1. Tham dự các cuộc họp thảo luận về chiến lược và kế hoạch phát triển

kinh tế - xã hội của tỉnh có liên quan đến KH, CN & ĐMST.

2. Tham dự các cuộc họp thảo luận về phương hướng, chiến lược và kế hoạch phát triển KH, CN & ĐMST của tỉnh.

3. Được cung cấp những thông tin, tài liệu và đến các cơ sở của địa phương nghiên cứu tình hình thực tế có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của Quy định này.

4. Được bảo đảm điều kiện cần thiết và các chế độ phụ cấp theo quy định phục vụ công tác của Hội đồng.

5. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về các ý kiến tư vấn và kiến nghị của mình.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG**

#### **Điều 4. Thành phần của Hội đồng**

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh. Thành phần của Hội đồng gồm có:

- a) Chủ tịch.
- b) Các Phó Chủ tịch.
- c) Các Ủy viên; Ủy viên Thư ký.

2. Các tổ chức trực thuộc Hội đồng gồm:

- a) Các Ban Chủ nhiệm Chương trình Khoa học và Công nghệ.
- b) Các Tiểu ban chuyên ngành (nếu thấy cần thiết).
- c) Ban Thư ký.

#### **Điều 5. Thường trực của Hội đồng**

1. Thành phần gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Trưởng ban Thư ký hoặc Thư ký.

2. Nhiệm vụ

- a) Chuẩn bị nội dung và chương trình làm việc của các kỳ họp Hội đồng.
- b) Quyết định danh sách các khách mời dự các kỳ họp hoặc tham gia các hoạt động của Hội đồng.
- c) Giải quyết các công việc giữa các kỳ họp Hội đồng.

#### **Điều 6. Chủ tịch Hội đồng**

1. Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực Khoa học và Công nghệ

giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng.

2. Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ

a) Chỉ đạo, điều hành hoạt động chung của Hội đồng theo quy chế của Hội đồng.

b) Chỉ đạo Thường trực Hội đồng chuẩn bị các tài liệu cần thiết về các vấn đề sẽ đưa ra thảo luận tại các kỳ họp Hội đồng; duyệt các báo cáo tài liệu trước khi đưa ra thảo luận ở Hội đồng.

c) Thực hiện các chế độ quy định và đảm bảo các điều kiện cho hoạt động của Hội đồng.

d) Triệu tập và chủ trì các kỳ họp của Ban Thường trực và toàn thể Hội đồng.

đ) Khi vắng mặt, Chủ tịch ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng.

e) Chủ tịch được sử dụng con dấu của UBND tỉnh đối với các văn bản do Chủ tịch ký ban hành.

**Điều 7. Phó Chủ tịch Hội đồng**

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giữ cương vị Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, được sử dụng con dấu của Sở Khoa học và Công nghệ trong hoạt động của Hội đồng và lĩnh vực phân công.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Giúp Chủ tịch trong việc lãnh đạo công tác chung và giải quyết công việc thường xuyên của Hội đồng.

b) Thay mặt Chủ tịch giải quyết các công việc của Hội đồng trong thời gian Chủ tịch vắng mặt hoặc theo ủy quyền của Chủ tịch.

c) Duyệt danh sách mời tham gia các Hội đồng tư vấn ngoài số các ủy viên của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh.

d) Sử dụng bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Hội đồng.

đ) Ký Quyết định thành lập các Hội đồng tư vấn xác định danh mục, tuyển chọn, xét giao trực tiếp, kiểm tra, nghiệm thu, công nhận kết quả, giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu Khoa học và Công nghệ và văn bản gia hạn thời gian thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

3. Các Phó Chủ tịch khác thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

## **Điều 8. Ủy viên Hội đồng**

1. Ủy viên Hội đồng gồm các cán bộ nghiên cứu thuộc các Viện, Trường (tổ chức khoa học), cán bộ quản lý ở một số Sở, ban, ngành, lĩnh vực của tỉnh theo quy định tại Điều 4 của quy chế này.

2. Tiêu chuẩn của Ủy viên Hội đồng

a) Có trình độ từ đại học trở lên.

b) Có kinh nghiệm và năng lực trong công tác quản lý, nghiên cứu khoa học và công nghệ, quản lý kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

c) Có uy tín trong đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ tỉnh.

d) Nhiệt tình và có khả năng, điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng trong nhiệm kỳ công tác.

đ) Ưu tiên những người có học hàm, học vị và có uy tín trong cộng đồng các nhà khoa học.

3. Quy trình giới thiệu, phê duyệt Ủy viên Hội đồng:

a) Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất các Sở, ban, ngành, Viện, Trường lĩnh vực tham gia Hội đồng.

b) Căn cứ tiêu chuẩn của Ủy viên Hội đồng, các đơn vị giới thiệu thành viên tham gia Hội đồng.

c) Trên cơ sở giới thiệu của các đơn vị, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, dự kiến danh sách Ủy viên Hội đồng, trình Sở Nội vụ tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

d) Số lượng các Ủy viên Hội đồng do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tùy theo yêu cầu, điều kiện cụ thể của tỉnh, trong từng thời kỳ cho phù hợp.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Hội đồng

a) Nhiệm vụ của Ủy viên Hội đồng

Tham gia đầy đủ các phiên họp và các hoạt động của Hội đồng khi có yêu cầu của Hội đồng.

Nghiên cứu trước tài liệu để đóng góp ý kiến về những nội dung đưa ra thảo luận tại Hội đồng.

Nghiên cứu, đề xuất định hướng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và hoạt động ứng dụng trên các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị công tác của mình.

Quản lý tài liệu và số liệu theo quy định về nguyên tắc bảo mật của Nhà nước.

Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn thành lập Hội đồng Khoa học và Công nghệ

cấp ngành, địa phương, tổ chức thuộc phạm vi quản lý. Đề xuất, kiến nghị các biện pháp, giải pháp để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; triển khai ứng dụng hiệu quả kết quả sau nghiên cứu tại địa phương, đơn vị công tác.

b) Quyền hạn của Ủy viên Hội đồng

Được cung cấp những thông tin cần thiết về các vấn đề có liên quan tới các phiên họp và các hoạt động của Hội đồng.

Kiến nghị, thảo luận những vấn đề thuộc phạm vi tư vấn của Hội đồng.

Được dành thời gian trong giờ hành chính để thực hiện những nhiệm vụ của Hội đồng giao. Việc hoàn thành công việc của Hội đồng được ghi nhận như việc hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch công tác do cơ quan, đơn vị phân công theo quy định của pháp luật.

Những thành viên không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ quy định thì tùy theo mức độ sẽ xem xét miễn nhiệm thành viên Hội đồng.

Được hưởng các chế độ, phụ cấp theo quy định pháp luật.

**Điều 9. Các Ban Chủ nhiệm Chương trình Khoa học và Công nghệ (viết tắt là BCNCT)**

1. Chủ tịch Hội đồng thành lập các BCNCT khi cần thiết, tham mưu cho Hội đồng về nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thuộc các Chương trình Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh.

2. Số lượng các thành viên của mỗi BCNCT là số lẻ, từ 5-7 người, gồm: Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Thư ký khoa học và các Ủy viên.

a) Chủ nhiệm là thành viên của Hội đồng.

b) Phó Chủ nhiệm, ủy viên của BCNCT có thể gồm một số Ủy viên của Hội đồng; một số cán bộ phụ trách lĩnh vực Khoa học và Công nghệ công tác tại cơ quan Trung ương và địa phương thuộc các chuyên ngành liên quan.

c) Giúp việc cho BCNCT có một Thư ký khoa học là ủy viên của BCNCT, đồng thời là ủy viên Ban Thư ký của Hội đồng.

**Điều 10. Các Tiểu ban chuyên ngành**

1. Chủ tịch Hội đồng thành lập các Tiểu ban chuyên ngành khi cần thiết, Tiểu ban chuyên ngành có nhiệm vụ đề xuất và góp ý kiến về những vấn đề thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành.

2. Số lượng thành viên của mỗi Tiểu ban là số lẻ, từ 5-7 người, gồm: Trưởng Tiểu ban, Phó Trưởng tiểu ban, Thư ký khoa học và các Ủy viên.

a) Trưởng Tiểu ban là thành viên Hội đồng.

b) Phó Trưởng Tiểu ban, Ủy viên của Tiểu ban có thể gồm một số Ủy viên của Hội đồng, một số cán bộ phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý công tác tại cơ quan Trung ương và địa phương thuộc các chuyên ngành liên quan.

3. Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quyết định thành lập các Tiểu ban chuyên ngành.

4. Tiểu ban chuyên ngành tự giải thể khi hoàn thành nhiệm vụ.

### **Điều 11. Ban Thư ký Hội đồng**

1. Ban Thư ký Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập; thành phần gồm: Trưởng ban Thư ký và các Ủy viên Ban Thư ký.

2. Trưởng ban Thư ký Hội đồng là Trưởng phòng Quản lý khoa học và Công nghệ, thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Ủy viên Ban Thư ký gồm một số cán bộ, chuyên viên của Sở Khoa học và Công nghệ và Thư ký của các BCNCT.

4. Quy trình giới thiệu, phê duyệt Ủy viên Ban Thư ký

a) Chủ nhiệm các BCNCT giới thiệu 01 Thư ký của Ban mình.

b) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng quyết định.

5. Ban Thư ký Hội đồng có nhiệm vụ

a) Giúp Thường trực Hội đồng chuẩn bị chương trình và các nội dung có liên quan đến các kỳ họp của Hội đồng.

b) Ghi Biên bản các kỳ họp của Hội đồng, kỳ họp Thường trực Hội đồng; bảo quản, lưu trữ tài liệu của Hội đồng.

c) Tổng hợp, xây dựng các báo cáo định kỳ của Hội đồng.

d) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác để tổ chức các kỳ họp của Hội đồng.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

e) Các Ủy viên Ban Thư ký thuộc các BCNCT giúp Chủ nhiệm BCNCT thực hiện các công việc từ điểm “a” đến điểm “d” ở cấp độ BCNCT.

### **Điều 12. Việc thay đổi thành viên Hội đồng**

1. Việc thay đổi thành viên Hội đồng do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

2. Những thành viên đã nghỉ hưu, chuyển công tác hoặc không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã quy định, Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị UBND tỉnh miễn nhiệm tham gia công tác của Hội đồng.

### **Chương III**

## **NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG THỨC LÀM VIỆC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

### **Điều 13. Nguyên tắc làm việc**

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận công khai và quyết định theo đa số bằng hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín. Kết quả biểu quyết phải có ít nhất 1/2 ủy viên Hội đồng có mặt đồng ý thì được đề nghị thực hiện, ý kiến bằng văn bản của các thành viên. Các thành viên của Hội đồng hoạt động theo tư cách cá nhân nhà khoa học, không đại diện cho cơ quan hoặc tổ chức nơi mình công tác.

2. Các thành viên Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng về ý kiến của mình.

### **Điều 14. Phương thức làm việc**

1. Phương thức làm việc của Hội đồng là nêu vấn đề thảo luận, góp ý kiến và biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín để lấy ý kiến đa số. Việc biểu quyết công khai hay bỏ phiếu kín sẽ do toàn thể Hội đồng quyết định. Mọi ý kiến phát biểu và kiến nghị của từng thành viên Hội đồng phải được ghi chép đầy đủ trong Biên bản phiên họp.

2. Trường hợp kết quả biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín ngang nhau, thì ý kiến quyết định của Hội đồng thuộc bên có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng.

3. Tùy tình hình cụ thể của tỉnh, Hội đồng họp định kỳ 1 năm một lần. Khi cần thiết, Hội đồng có thể họp bất thường, Hội đồng được sử dụng thời gian hành chính để tổ chức các phiên họp của mình. Phiên họp Hội đồng chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng.

4. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể tổ chức họp mở rộng với sự tham gia của đại biểu một số ngành, đại biểu của các cơ quan, đơn vị của Trung ương, đại biểu đại diện cho các doanh nghiệp đóng trên địa bàn và một số nhà khoa học có uy tín. Các đại biểu này không tham gia biểu quyết về những vấn đề của Hội đồng.

### **Điều 15. Kinh phí hoạt động**

1. Chi phí cho hoạt động của Hội đồng được sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp Khoa học và Công nghệ của tỉnh (hàng năm được giao thành một mục riêng trong dự toán chi hàng năm của Sở Khoa học và Công nghệ), các nguồn tài trợ, ủng hộ, đóng góp của các tập thể, cá nhân và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.



## 2. Nội dung chi cho hoạt động của Hội đồng:

- a) Chi phí các phiên họp, hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của các thành viên Hội đồng, các Ban chuyên ngành và các chuyên gia mời.
- b) Chuẩn bị tài liệu, tư liệu và các điều kiện làm việc của Hội đồng.
- c) Chi đi lại, lưu trú và công tác phí cho các thành viên Hội đồng đi khảo sát thực tế tại cơ sở hoặc đi công tác ngoài tỉnh theo phân công của Chủ tịch Hội đồng và đi thực tế.
- d) Chi thù lao trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng.
- đ) Các khoản khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

3. Việc chi tiêu và quyết toán kinh phí phục cho hoạt động của Hội đồng do Sở Khoa học và Công nghệ đảm nhiệm trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành.

## **Chương IV KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

### **Điều 16. Khen thưởng**

Các thành viên Hội đồng có thành tích sẽ được Hội đồng đề nghị UBND tỉnh khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

### **Điều 17. Kỷ luật**

Những thành viên không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã quy định tại Quy chế này hoặc lợi dụng danh nghĩa thành viên Hội đồng xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, tập thể và cá nhân khác thì tùy theo mức độ sẽ xem xét miễn nhiệm ủy viên Hội đồng và bị xử lý theo các quy định của pháp luật.

## **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 18. Điều khoản thi hành**

1. Hội đồng có trách nhiệm thực hiện theo đúng Quy chế này.
2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm giúp Hội đồng đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các thành viên Hội đồng, các tổ chức cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung theo quy định./.